



Quảng Tri

NĂM THỨ HAI

SỐ: 458

Chủ nhật

4/10/2026

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH QUẢNG TRỊ
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

● Email: baoquangtri@gmail.com
● www.baoquangtri.vn



ĐƯA NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẢNG VÀO CUỘC SỐNG

Tổ thường trực canh “hỏa tặc”

Xem bài trang 2

Các lực lượng chức năng phối hợp triển khai chữa cháy tại một vụ cháy rừng trên địa bàn tỉnh - Ảnh: B.T

TRANG 3

Dựng lá chắn
“giặc lửa”

Bình yên
từ mỗi gian hàng

TRANG 7

Tổ thường trực canh “hỏa tặc”

Xã Ninh Châu sau sáp nhập có tổng diện tích tự nhiên hơn 86km², trong đó diện tích rừng và đất lâm nghiệp là 3.307ha. Toàn bộ diện tích rừng chủ yếu trên cát, nguy cơ cháy rất cao vào mùa khô. Thực tế thời gian qua đã xảy ra nhiều vụ cháy rừng, ảnh hưởng đến đời sống dân sinh, cảnh quan, môi trường. Để đối phó với “giặc lửa”, Tổ thường trực ứng phó phòng cháy, chữa cháy (PCCC) rừng cấp xã ra đời.

Thường xuyên đối mặt với “hỏa tặc”

Trong hơn 3.307ha rừng và đất lâm nghiệp ở xã Ninh Châu có gần 768ha rừng trồng đã thành rừng và khoảng 2.539ha rừng trồng chưa thành rừng. Các loại cây chủ yếu gồm keo, tràm, phi lao, bạch đàn... Diện tích rừng, đất rừng phân bố tại các xã Gia Ninh, Hải Ninh cũ. Một đặc điểm làm rừng Ninh Châu thường xuyên đối mặt với “hỏa tặc” vào mùa khô hạn là thảm thực bì dày, cây rười-một loại thực vật dễ bắt lửa phát triển mạnh trên cát.

Năm 2025, tại diện tích rừng xã Ninh Châu xảy ra 10 điểm phát lửa. Khi phát hiện các điểm phát lửa, UBND xã đã huy động lực lượng Công an, Quân sự, người dân kịp thời khống chế, dập tắt, không để đám cháy lan rộng, không gây thiệt hại lớn về rừng.

Năm 2026, địa bàn xã Ninh Châu xảy ra 5 vụ cháy rừng tại các thôn Phú Lộc, Trường An, trong đó có 2 vụ cháy rừng trên diện rộng. Từ ngày 24-25/5, xảy ra vụ cháy rừng tại các khoảnh 2, 3, 4 thuộc tiểu khu 362, thiệt hại hơn 96ha rừng. Tiếp đó, ngày 7/6, xảy ra vụ cháy rừng ở các khoảnh 3, 4, 5, 6 thuộc tiểu khu 362 phía Bắc thôn Tân Định và khu vực quảng trường biển xã Ninh Châu, diện tích bị ảnh hưởng bởi đám cháy gần 179ha.

Ông Trần Văn Lai, Phó Chủ tịch UBND xã Ninh Châu cho biết: Nguy cơ cháy rừng trên địa bàn gia tăng vì phần lớn diện tích rừng do xã quản lý nằm trong các khu vực triển khai nhiều dự án, quy mô xây dựng lớn, lưu lượng người, phương tiện đông. Chỉ cần một sơ suất nhỏ cũng dễ phát sinh điểm cháy. Bên cạnh đó, diện tích rừng tiếp giáp với các khu dân cư xã Gia Ninh, Hải Ninh cũ có nhiều khu lảng mộ nằm rải rác, chưa được quy tập vào nghĩa trang tập trung, việc thắp hương, đốt vàng mã cũng trở thành nguy cơ dẫn đến cháy rừng.

“Qua thực tế các vụ cháy rừng và quá trình tham gia chữa cháy cho thấy công tác PCCC rừng của xã vẫn gặp nhiều khó khăn, bất cập. Lực

lượng tham gia chữa cháy tại chỗ chủ yếu được trang bị phương tiện thô sơ, thủ công như cuốc, xẻng, dao, rựa, dụng cụ chữa cháy đơn giản..., không có phương tiện cơ giới phục vụ chữa cháy rừng. Các vụ cháy lớn xảy ra tại thời điểm nắng nóng cực đoan, gió Tây Nam thổi mạnh, khu vực phát cháy có thảm thực bì và cây rười dày, cách xa nguồn nước, làm tăng nguy cơ cháy lan trên diện rộng”, ông Trần Văn Lai chia sẻ thêm.

Phản ứng nhanh, canh “giặc lửa”

Sau sáp nhập, trên cơ sở phân cấp, phân quyền, UBND xã Ninh Châu nhanh chóng tập trung triển khai đồng bộ nhiệm vụ quản lý, bảo vệ rừng, PCCC rừng, trong đó đẩy mạnh tuyên truyền, vận động, phổ biến, giáo dục pháp luật cho Nhân dân về công tác PCCC rừng.

Chủ tịch UBND xã Ninh Châu Lê Ngọc Huân cho biết: Xác định địa bàn xã có nguy cơ cháy rừng rất cao vào mùa khô nên ngay từ đầu năm, UBND

xã đã chủ động triển khai nhiều giải pháp PCCC rừng theo phương châm “4 tại chỗ”. Địa phương đã thành lập Ban Chỉ đạo PCCC rừng cùng 12 tổ PCCC rừng tại các thôn có rừng; xây dựng và ban hành phương án PCCC rừng; rà soát các hộ dân, khu dân cư tiếp giáp với rừng nhằm di dời, sơ tán người, tài sản của Nhân dân kịp thời khi xảy ra cháy rừng. Đặc biệt, xã Ninh Châu đã quyết định thành lập Tổ thường trực ứng phó PCCC rừng, bảo đảm công tác ứng trực PCCC rừng thường xuyên, mọi lúc, mọi nơi. Tổ thường trực ứng phó PCCC rừng bao gồm các lực lượng: Công an, Quân sự, các phòng, ban chuyên môn cấp xã; huy động thêm quân số từ Hạt Kiểm lâm Quảng Ninh, Ban quản lý rừng phòng hộ Đồng Hới và ven biển Quảng Trị... do Phó Chủ tịch UBND xã làm Tổ trưởng.

Sau khi thành lập, Tổ thường trực ứng phó PCCC rừng xã Ninh Châu nhanh chóng triển khai nhiệm vụ trong công tác PCCC rừng. Theo đó,

các thành viên trong tổ thực hiện nghiêm chế độ trực, tuần tra, kiểm tra PCCC rừng tại các khu vực trọng điểm 24/24 giờ; cắt cử người theo dõi, tiếp nhận thông tin cảnh báo, phản ánh từ cơ sở liên quan đến cháy rừng. Khi xảy ra cháy rừng, Tổ thường trực nhanh chóng tham mưu cho Ban Chỉ đạo PCCC rừng xã huy động lực lượng, phương tiện, vật tư, hậu cần, tổ chức chữa cháy theo phương châm “4 tại chỗ”, bảo đảm an toàn tuyệt đối cho các lực lượng tham gia chữa cháy. Sau khi đám cháy được khống chế, Tổ thường trực ứng phó PCCC rừng tham gia trực canh, bảo vệ hiện trường, phối hợp cùng các đơn vị chức năng tìm hiểu, xác minh nguyên nhân gây cháy; thống kê thiệt hại và đề xuất những giải pháp khắc phục hậu quả, ổn định đời sống cho Nhân dân...

Theo ông Trần Văn Lai, Phó Chủ tịch UBND xã, Tổ trưởng Tổ thường trực ứng phó PCCC rừng xã Ninh Châu, thực tế qua quá trình triển khai công tác PCCC rừng trên địa bàn mùa khô năm 2026 đã chứng minh được tính hiệu quả của Tổ thường trực. Trước hết là công tác dự báo, địa phương xác định, khoanh vùng những địa bàn trọng điểm, khu vực rừng có nguy cơ xảy ra cháy cao để sớm có phương án phòng ngừa, cảnh báo. Khi phát sinh điểm cháy, Tổ thường trực là lực lượng tiên phong cùng lực lượng tại chỗ triển khai các biện pháp chữa cháy, hạn chế cháy lan trên diện rộng trong khi chờ lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp đến. Sau khi đám cháy được dập tắt, các thành viên trong tổ còn phải bám hiện trường, bảo đảm đám cháy được dập tắt hoàn toàn.

“Qua các vụ cháy lớn, kéo dài, chúng tôi nhận thấy nguyên nhân là do thảm thực bì và cây rười mọc dày, cứ tưởng đã hết cháy nhưng chỉ cần một chút lửa âm ỉ cháy ngầm, gặp điều kiện thuận lợi sẽ bùng phát trở lại. Khi lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp rút đi, chúng tôi vẫn phải ở lại, cố gắng “truy tìm” và dập tắt các điểm lửa cháy ngầm này”, ông Trần Văn Lai chia sẻ thêm.

THANH LONG



Các vụ cháy rừng xảy ra tại địa bàn xã Ninh Châu - Ảnh: T.L



Các lực lượng tham gia chữa cháy rừng

- Ảnh: T.L

● P.V: Xin đồng chí đánh giá khái quát về công tác bảo đảm an toàn PCCC và CNCH trên địa bàn tỉnh ta trong thời gian qua?

- Thượng tá Nguyễn Khánh An: Thời gian qua, công tác PCCC-CNCH trên địa bàn tỉnh luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp; sự phối hợp của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và sự tham gia ngày càng tích cực của Nhân dân. Nhận thức, trách nhiệm và ý thức chấp hành các quy định về PCCC-CNCH của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân từng bước được nâng lên.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, tình hình cháy, nổ, sự cố trên địa bàn vẫn còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ và diễn biến phức tạp, nhất là trong bối cảnh đô thị hóa, hoạt động sản xuất, kinh doanh, giao thông và đời sống dân sinh ngày càng phát triển. Trong 9 tháng năm 2026, trên địa bàn tỉnh xảy ra 80 vụ cháy, gây thiệt hại trên 5,89 tỉ đồng về tài sản và 13,496ha rừng, thực bì; không có thiệt hại về người. Những con số trên cho thấy, dù công tác PCCC-CNCH đã được các cấp, ngành quan tâm triển khai, nhưng nguy cơ cháy, nổ, tai nạn, sự cố vẫn luôn hiện hữu.

● P.V: Để nâng cao hiệu quả phòng ngừa, giảm thiểu tối đa thiệt hại do hỏa hoạn gây ra, lực lượng Cảnh sát PCCC-CNCH đã và đang triển khai những giải pháp trọng tâm nào, thưa đồng chí?

- Thượng tá Nguyễn Khánh An: Với quan điểm “lấy phòng ngừa làm chính”, nâng cao ý thức, kỹ năng của người dân và khả năng xử lý ngay tại cơ sở, Phòng Cảnh sát PCCC-CNCH đã tập trung triển khai đồng bộ nhiều giải pháp. Đơn vị chú trọng đổi mới nội dung, hình thức phổ biến kiến thức, pháp luật và kỹ năng PCCC, CNCH theo hướng thiết thực, phù hợp với từng đối tượng, địa bàn. Trong 9 tháng năm 2026, đơn vị đã tổ chức 453 lớp huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ cho 16.512 người; thực hiện 67 cuộc tuyên truyền về PCCC, CNCH, phòng chống đuối nước và 23 cuộc tuyên truyền trải nghiệm, thực hành chữa cháy, CNCH với hơn 34.000 người tham gia.

Kiến thức và kỹ năng PCCC được truyền tải đến người dân ngày càng đa dạng, trực quan thông qua các hoạt động tại Trung tâm Giáo dục cộng đồng về PCCC-CNCH, các mô hình “Tổ liên gia an toàn PCCC”, “Điểm chữa cháy

Dựng lá chắn "giặc lửa"

Trước nguy cơ cháy nổ ngày càng phức tạp do tốc độ đô thị hóa và phát triển công nghiệp tăng nhanh, công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC- CNCH) trên địa bàn tỉnh đang đặt ra những yêu cầu cấp thiết. Làm sao để phát huy tối đa phương châm “4 tại chỗ”, nâng cao năng lực ứng phó tại cơ sở và xây dựng lực lượng PCCC tinh nhuệ, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới? Phóng viên (P.V) Báo và phát thanh, truyền hình Quảng Trị đã có cuộc phỏng vấn thượng tá Nguyễn Khánh An, Phó Trưởng phòng Cảnh sát PCCC và CNCH (Công an tỉnh) để hiểu rõ hơn về vấn đề này.



Tuyên truyền, trải nghiệm thực tế về phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ cho học sinh - Ảnh: L.CHI

công cộng”. Đồng thời, đơn vị đẩy mạnh lắp đặt, kết nối thiết bị truyền tin báo cháy với hệ thống cơ sở dữ liệu PCCC-CNCH và ứng dụng “Báo cháy 114”.

Đơn vị cũng đã tăng cường kiểm tra, hướng dẫn an toàn PCCC, tập trung vào các cơ sở, loại hình và địa bàn có nguy cơ cháy, nổ cao. Từ đầu năm đến nay, Phòng Cảnh sát PCCC-CNCH đã kiểm tra 2.675 lượt cơ sở; qua đó kịp thời hướng dẫn khắc phục những tồn tại, thiếu sót và xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định, với tổng số tiền xử phạt 257 triệu đồng.

Bên cạnh phòng ngừa, lực lượng PCCC-CNCH luôn duy trì nghiêm chế độ thường trực sẵn sàng chiến đấu, thường xuyên huấn luyện, thực tập phương án, bảo đảm lực lượng và phương tiện sẵn sàng xử lý nhanh chóng khi có tình huống xảy ra.

● P.V: Trong PCCC, “5 phút vàng” đầu tiên quyết định đến 90% thành bại của việc không chế đám cháy. Vậy, tỉnh ta đã phát huy phương châm “4 tại chỗ” thông qua các mô hình an toàn cơ sở như thế nào?

- Thượng tá Nguyễn Khánh An: Thời gian từ khi phát hiện sự cố đến khi tổ chức xử lý ban đầu có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Nếu đám cháy được phát hiện sớm, báo tin kịp thời và xử lý ngay tại chỗ sẽ hạn chế tối đa nguy cơ cháy lan, cháy lớn, giảm thiểu thiệt hại về người và tài sản.

Để phát huy phương châm



Thực tập phương án chữa cháy và cứu nạn cứu hộ tại nhà máy thủy điện Đakrông 2 - Ảnh: L.CHI

“4 tại chỗ”, Phòng Cảnh sát PCCC-CNCH chú trọng hướng dẫn, huấn luyện, nâng cao kỹ năng cho lực lượng PCCC cơ sở và lực lượng dân phòng; giúp các lực lượng chủ động xử lý tình huống ban đầu và phối hợp, hiệp đồng hiệu quả với lực lượng chuyên nghiệp.

Nhân rộng các mô hình “Tổ liên gia an toàn PCCC”, “Điểm chữa cháy công cộng” trên địa bàn. Hiện, toàn tỉnh đang duy trì 250 “Tổ liên gia an toàn PCCC” và 156 “Điểm chữa cháy công cộng”. Đây là những mô hình có ý nghĩa thiết thực, giúp các hộ dân hỗ trợ nhau trong phát hiện, báo cháy, chữa cháy và thoát nạn ngay từ những phút đầu tiên.

Bên cạnh đó, đơn vị phối hợp với chính quyền địa phương thực hiện hiệu quả phong trào “Hộ gia đình an

toàn”, vận động mỗi gia đình chủ động trang bị ít nhất một bình chữa cháy xách tay và biết cách sử dụng khi có sự cố. Đối với nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh, đơn vị đặc biệt chú trọng yêu cầu trang bị bình chữa cháy, mở lối thoát nạn thứ hai và bảo đảm các điều kiện an toàn. Kết quả trong 6 tháng đầu năm 2026, 100% nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn đã được yêu cầu thực hiện đầy đủ các điều kiện này.

Mục tiêu của chúng tôi là mỗi người dân đều hình thành kỹ năng cơ bản: Có bình chữa cháy, biết sử dụng, biết cách thoát nạn và biết báo cháy. Khi mỗi hộ gia đình, cơ quan, doanh nghiệp chủ động, phương châm “4 tại chỗ” sẽ tạo thành mạng lưới an toàn PCCC rộng khắp trong cộng đồng.

● P.V: Dự báo thời gian tới, trước tốc độ đô thị hóa và phát triển công nghiệp nhanh chóng, nguy cơ cháy nổ sẽ ngày càng phức tạp. Lực lượng Cảnh sát PCCC-CNCH (Công an tỉnh) đã đề ra những phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm nào để vừa xây dựng lực lượng tinh nhuệ, vừa bảo đảm an toàn tuyệt đối cho sự phát triển kinh tế-xã hội của địa phương, thưa đồng chí?

- Thượng tá Nguyễn Khánh An: Chúng tôi xác định công tác PCCC-CNCH phải tiếp tục triển khai theo hướng chủ động, chuyên nghiệp, hiện đại và sát thực tiễn; lấy phòng ngừa làm trọng tâm, đồng thời nâng cao năng lực xử lý của cả lực lượng chuyên nghiệp lẫn lực lượng cơ sở.

Phòng Cảnh sát PCCC-CNCH sẽ tiếp tục tham mưu cấp ủy, chính quyền các cấp tăng cường công tác quản lý nhà nước về PCCC-CNCH; chủ động rà soát, đánh giá nguy cơ tại các khu dân cư, cơ sở sản xuất và những địa bàn có nguy cơ cháy, nổ cao để có giải pháp phòng ngừa phù hợp.

Đơn vị tiếp tục đổi mới công tác tuyên truyền, huấn luyện, nâng cao kỹ năng cho người dân, lực lượng PCCC cơ sở và dân phòng; đẩy mạnh củng cố, nhân rộng các mô hình an toàn PCCC; phát huy hiệu quả trung tâm giáo dục cộng đồng, hệ thống truyền tin báo cháy và ứng dụng “Báo cháy 114” nhằm nâng cao khả năng phát hiện, báo tin từ sớm; nâng cao chất lượng huấn luyện, diễn tập phương án phối hợp nhiều lực lượng; bảo đảm quân số, phương tiện, trang thiết bị luôn trong trạng thái sẵn sàng chiến đấu, ứng phó hiệu quả với các sự cố phức tạp.

Mục tiêu cuối cùng là xây dựng “thể trận PCCC-CNCH” vững chắc từ cơ sở. Trong đó, mỗi người dân có kiến thức, kỹ năng, mỗi gia đình có phương tiện chữa cháy, mỗi cơ sở có lực lượng, phương án ứng phó và lực lượng Cảnh sát PCCC-CNCH luôn sẵn sàng, tinh nhuệ, chuyên nghiệp và hiện đại. Đó là tiền đề vững chắc để bảo vệ tính mạng, tài sản của Nhân dân, tạo môi trường an toàn, ổn định cho sự phát triển kinh tế-xã hội bền vững của tỉnh.

● P.V: Xin trân trọng cảm ơn đồng chí!

LAN CHI (thực hiện)

● KIM CƯƠNG

Chào tháng mười

*Gió lật trang mây mở tháng Mười
Heo may chớm lạnh run bờ môi
Nắng thưa buồn nhẹ tơ vàng vợi
Khói rạ chiều hoang tím góc trời.*

*Sông lạnh mơ màng soi bóng nguyệt
Cánh bướm chờ cả khát khao trôi
Cúc họa mi bừng trong sương tuyết
Ủ chút hương thầm nín lá rơi.*

*Thời gian chậm khẽ nhành sương giá
Động giọt sầu đông mắt lá rơi
Tiếng nhạn bay về phương xứ lạ
Gửi chút tơ lòng đến ngàn sau.*

*Tháng Mười khép lại ngàn tơ liễu
Mở lối mùa sang nhịp bước trầm
Lòng người như mảnh trăng thu điệu
Giữ chút duyên ngậm giữa thanh âm.*



Minh họa: T.H

● LÊ CHIÊU HUÂN

Tìm em

*Tôi về “Bến Nắng” tìm em
Mưa giăng giăng lối ướt mềm bến sông*

*Tìm đâu con sáo sổ lồng
Bến xưa vắng khách đò không lật chiều*

*Sông bao nhiêu tuổi biết yêu
Đi qua ghềnh thác thủy triều xuống lên*

*Tôi giờ tóc nhuộm hoa niên
Con sông vẫn chảy qua miền cát bay*

*Vai gầy công ngọn heo may
Bước run bến cũ với tay ngóng tìm.*



Minh họa: H.H



Minh họa: S.T

Những trang giấy “kể chuyện” trăm năm

Bằng qua những biến động của thời gian và dâu bể lịch sử, đằng sau lớp bụi không gian nơi đình làng, nhà thờ họ ở vùng đất Quảng Trị là hàng trăm sắc phong, gia phả, thần phả đã ngả màu. Những trang giấy dó mỏng manh ấy không đơn thuần là ký ức cổ xưa, mà là “chứng minh thư” lặng lẽ ghi chép hành trình khai cõi, tụ cư và giữ đất của bao thế hệ tiền nhân.



Bản phục chế của một số sắc phong đang được trưng bày tại Bảo tàng tỉnh Quảng Trị

- Ảnh: D.H

Vàng son di sản

Hơn một thế kỷ qua, dòng họ Nguyễn Văn ở xã Bắc Trạch vẫn gìn giữ một bản sắc phong của vua Khải Định ban năm 1924 cho Đại lang tôn thần Nguyễn Văn Mưu-người có công khai hoang, lập làng và có nhiều đóng góp với vùng đất Bắc Trạch xưa. Bản sắc phong được viết trên giấy dó, dài khoảng 1,4m, rộng 0,5m, các họa tiết trang trí bằng nhũ vàng. Phần chữ Hán và dấu triện của vua Khải Định vẫn còn tương đối rõ. Theo bản dịch được thực hiện tại Viện Nghiên cứu Hán Nôm, sắc phong được ban ngày 25/7/1924, cho phép làng Đặng Đề, nay thuộc xã Bắc Trạch, thờ phụng Nguyễn Văn Mưu.

Trải qua hơn hàng trăm năm lưu giữ, với nhiều thế hệ con cháu dòng

họ Nguyễn Văn, sắc phong ấy không đơn thuần là một hiện vật cổ. Đó còn là niềm tự hào máu thịt về dòng tộc, về vùng đất đã nuôi dưỡng bao đời. Chị Nguyễn Thị Lệ Thanh, hậu duệ đời thứ 7 của dòng họ Nguyễn Văn chia sẻ, bản thân chị đã trực tiếp đưa sắc phong đến Viện Nghiên cứu Hán Nôm để dịch nghĩa và chứng nhận. Từ những dòng chữ tưởng như xa lạ với người hôm nay, hậu thế như chị hiểu rõ hơn về vị thần được nhà vua sắc phong, về công lao khai khẩn của tiền nhân và cả quá trình hình thành cộng đồng cư dân trên vùng đất này. Theo nội dung được dịch, ông Nguyễn Văn Mưu được phong Dục Bảo Trung Hưng, Linh Phù Tôn Thần, được ghi nhận là người có công với quê hương và được nhà vua cho phép Nhân

dân tiếp tục phụng thờ.

Một bản sắc phong vì thế trở thành chiếc cầu nối giữa lịch sử triều Nguyễn với lịch sử một làng quê. Nó chứng minh rằng phía sau những địa danh quen thuộc là cả một hành trình gian khổ mở đất, định cư mà sử liệu chính thống đôi khi chưa thể ghi chép vẹn toàn. Đó cũng là giá trị vô giá của kho thư tịch cổ đang tàn mất trong Nhân dân dọc dải đất Quảng Trị. Theo nhà nghiên cứu Tạ Đình Hà, Chi hội trưởng Chi hội Khoa học Lịch sử Bắc Quảng Trị, thư tịch cổ của vùng đất này khá phong phú, gồm sắc phong, thần phả, gia phả, văn bia... Những tư liệu ấy hiện vẫn được lưu giữ trong các đình làng, nhà thờ họ và gia đình. Phần lớn các di tích đình làng đều còn ít nhiều dấu tích thư tịch, trong khi các dòng họ thường lưu giữ gia phả qua nhiều thế hệ. Điều quý giá là từ những trang giấy cũ ấy, hậu thế có thể tìm lại nguồn cội, như gia phả dòng họ Nguyễn Duy ở xã Đông Trạch ghi dấu quá trình những cư dân từ vùng đất Cương Gián thuộc huyện Nghi Xuân cũ (Hà Tĩnh), vượt biển vào vùng đất mới lập nghiệp gần 400 năm trước.

Chuyện đất cũ, người xưa

Ông Lê Văn Tĩnh, Trưởng ban điều hành làng Ái Tử, xã Ái Tử cho biết, tại chùa Giác Minh-ngôi cổ tự song hành với quá trình tụ cư, lập làng của những lưu dân Việt hiện vẫn lưu giữ một số đạo sắc phong gắn với lịch sử hình thành và đời sống tín ngưỡng của cộng đồng cư dân nơi đây. Qua thời gian, những đạo sắc ấy đã trở thành một phần ký ức của làng, được Nhân dân trân trọng gìn giữ như dấu tích xác tín cho sự hiện diện của tiền nhân. Đặc biệt, ký ức về những đạo sắc không chỉ nằm trong không gian thờ tự mà còn được tiếp nối trong đời sống cộng đồng qua lễ hội rước sắc tổ chức vào tháng 6 âm lịch hằng năm. Trong ngày lễ, sắc phong được khai mở, rước trong không khí trang nghiêm,

thành kính trước sự chứng kiến của dân làng. Theo ông Tĩnh, lễ rước sắc vừa là dịp để cộng đồng tưởng nhớ các bậc tiền nhân, vừa thể hiện sự trân trọng đối với những tư liệu đã đi cùng lịch sử hình thành và phát triển của làng. Qua nghi lễ được trao truyền qua nhiều thế hệ, những đạo sắc không nằm yên trong không gian thờ tự mà tiếp tục hiện diện trong đời sống cộng đồng.

Mỗi loại thư tịch vì thế có một cách kể riêng. Sắc phong kể về sự ghi nhận của triều đình đối với thần linh, nhân vật và cộng đồng. Gia phả lần tìm huyết thống, nguồn gốc và hành trình của một dòng họ. Thần phả lưu giữ ký ức về thành hoàng, những người có công với làng. Văn bia ghi dấu sự kiện, con người và không gian lịch sử. Đặt cạnh nhau, chúng tạo nên một hệ thống ký ức phong phú về vùng đất.

Theo ông Tạ Đình Hà, qua nhiều cuộc khảo sát ở các làng quê, hiếm nơi nào còn lưu giữ được số lượng sắc phong khá nguyên vẹn như làng Vĩnh Lộc, nay thuộc xã Nam Gianh. Trải qua hàng trăm năm, làng hiện còn 30 sắc phong qua các triều đại; trong đó có những vị thần được phong nhiều lần. Riêng Điện Thành hoàng làng Vĩnh Lộc hiện lưu giữ 7 sắc phong cho Thượng thư Đại Hành Khiển Trần Bang Cẩn-người được ghi nhận có công dẹp giặc Lỗi và được dân làng tôn làm Thành hoàng.

Ông Nguyễn Đình Tiến, thành viên Ban truyền thống làng Vĩnh Lộc cho biết các sắc phong luôn được người dân coi là tài sản tinh thần đặc biệt của làng. Việc gìn giữ không chỉ là bảo vệ một hiện vật cổ mà còn là giữ lại những dấu tích gắn với lịch sử hình thành cộng đồng và đời sống tín ngưỡng của quê hương. Sắc phong chỉ được đưa ra trong những dịp tế thần quan trọng. Việc khai sắc được thực hiện trang trọng, cẩn trọng, qua đó hạn chế tối đa việc tiếp xúc và di chuyển hiện vật.

• TỪ DẠ LINH

Màu nhớ gửi em

Bắt đầu từ những cơn mưa
Tìm đâu cái thuở em chưa hẹn thề.
Lại thêm cỏ mọc tràn đê
Xóa tan tất cả cơn mê thị thành...

Ta về gói lại ngày xanh
Lặng nghe chim hót trên cành líu lo.
Bao nhiêu nhung nhớ tròn vo
Đầy ngăn ký ức giao cho tháng ngày.

Và em, má đỏ hây hây
Thẹn thùng chi nữa
Cơn say tình đầu.
Trời làm mấy giọt mưa ngâu
Cầu vồng luyến ái
Sắc màu nắng xưa.

Ta về đông đếm giọt mưa
Cơn mưa bong bóng cũng vừa
Nâng lên.
Về nghe gió hát bên thềm
Ươm thêm màu nhớ gửi em ngày nào.

Sáng nay, gió ghé ngang rào
Nhắn lời em nói ngọt ngào, dịu êm.

“Níu” lại thời gian

Dẫu đang được gìn giữ bằng tất cả sự tôn kính và cẩn trọng thì sắc phong hay những tư liệu Hán Nôm cổ cũng đang phải đối diện với sự tàn phá khắc nghiệt của thời gian. Giấy dó, giấy sắc vẫn chịu tác động của độ ẩm, nhiệt độ, ánh sáng, nấm mốc và côn trùng. Những cách bảo quản truyền thống như cuộn tròn, đặt trong hộp kín, để trên ban thờ... vẫn khiến nhiều thư tịch cổ bị ố màu, mối mọt, rách nát, chữ viết phai mờ.

Nhà nghiên cứu Trương Quang Phúc, Chủ nhiệm Câu lạc bộ Hán Nôm tỉnh Quảng Trị cho biết, năm 2017, ông cùng nhóm nghiên cứu đã thực hiện đề tài “Nghiên cứu, sưu tầm và dịch một số tư liệu Hán Nôm quan trọng có liên quan đến tỉnh Quảng Bình”. Ròng rã hơn một năm trời, nhóm nghiên cứu đã tiến hành điền dã, sưu tầm và dịch thuật các tư liệu Hán Nôm trên địa bàn, thực tế hơi xót xa là nhiều tài liệu quý đã bị thời gian bào mòn, dẫn đến hư hỏng, mất mát nhiều. Đó là nghịch lý của di sản: Càng là báu vật lại càng dễ tổn thương nếu thiếu phương pháp bảo tồn khoa học. “Điều cấp thiết hiện nay là phải kiểm kê, phân loại và dịch thuật. Rất nhiều tư liệu quý nằm trong tay người dân nhưng họ không đọc được chữ Hán Nôm, trong khi lực lượng nghiên cứu Hán Nôm lại ngày càng thưa vắng”, ông Phúc trần trối.

Thời gian có thể làm ố vàng tếp giấy dó, làm phai đi vết triện son hay khiến mép sách mục rách theo từng mùa mưa nắng. Nhưng khi những ký ức Hán Nôm được giải mã, số hóa và trả về đúng vị trí trong đời sống cộng đồng, dòng chảy lịch sử sẽ không bao giờ bị đứt gãy. Níu giữ thư tịch cổ, suy cho cùng, không chỉ là nâng niu những tàn tích của quá khứ, mà là cắm một cột mốc tâm linh giữa hiện tại để hậu thế biết mình từ đâu tới và dựa vào đâu để vững vàng bước tiếp.

DIỆU HƯƠNG

Ký ức chiến tranh qua "Những mùa hoa ban trắng"

Hoàng Minh Đức vừa cho ra mắt tập truyện ngắn “Những mùa hoa ban trắng” (Nhà xuất bản Thuận Hóa, 2026). Tôi may mắn được đọc khá nhiều truyện ký của anh. Ở Quảng Trị hiện nay, anh là một trong những cây bút văn xuôi chủ lực. Vốn sống và kho tư liệu của anh khá phong phú. Anh là người chịu khó đi, chịu khó đọc, chịu khó viết. Tập truyện ngắn này chủ yếu ghi lại những khoảnh khắc lịch sử đáng nhớ trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ.

Không phải tự nhiên Hoàng Minh Đức chọn đặt tiêu đề cho tập truyện ngắn này là "Những mùa hoa ban trắng". Với tôi, đây là một truyện ngắn ấn tượng nhất trong tập. "Những mùa hoa ban trắng" hội tụ phong cách viết truyện ký của anh. Đó là sự pha trộn giữa truyện và ký. Ký của anh có yếu tố truyện và truyện của anh có yếu tố ký. Khi viết ký, anh chủ yếu tường thuật lại một cách trung thực những người thật, việc thật nhưng xen vào một số tình tiết hết sức hấp dẫn không thua gì truyện.

Khi viết truyện, anh thiên về hư cấu, nhưng thỉnh thoảng xen vào một vài nhân vật, sự kiện có thật ngoài đời. Chẳng hạn trong trường đoạn buổi gặp gỡ đầu tiên giữa chú Khánh và thím Bưởi (*Những mùa hoa ban trắng*): “Lúc đó có một chiếc xe Zép dưới xuôi lên dừng lại. Bước trên xe xuống là một người sĩ quan cao to, mặc áo trấn thủ, dáng đi nhanh nhẹn. Ông đến làm việc với Ban Chỉ huy”. Mãi sau này chú Khánh mới biết đó là Trung tướng Đồng Sỹ Nguyên. Cũng trong cuộc gặp gỡ tình cờ giữa chú Khánh và thím Bưởi, Hoàng Minh Đức tái hiện một cách sinh động, vui nhộn, đậm chất dân gian.

Khi đơn vị chú Khánh gặp đoàn dân công đang ngồi nghỉ ở lán bên đường, một chiến sĩ cất tiếng hò: “*Bộ đội mà gặp dân công/Như cá gặp nước, như rồng gặp mây*”. Chợt thấy chú Khánh đang gánh hai cái nôi, một cô cất cao giọng hò: “*Trên đời em chẳng yêu ai/Yêu anh bộ đội gánh hai cái nôi*”. Hò xong, cô nhìn chú Khánh một cách tinh nghịch. Biết các cô là dân Thanh Hóa, chú Khánh tấn công luôn: “*Sông Mã mà gặp sông Gianh/Nước về một cửa như anh với nàng*”. Không hề run sợ, cô gái hò đối lại: “*Bao giờ giặc sạch sành sanh/Hoa ban nở rộ theo anh em về...*”. Cô gái đó chính là thím Bưởi-vợ chú Khánh sau này.

Bây giờ những màn hò đối đáp đậm chất dân gian như thế gần như đã lùi xa về dĩ vãng. Thật tiếc lắm thay! Ký ức về trận đánh ở đồi A1 trong Chiến dịch Điện Biên Phủ cũng được tác giả tái hiện như một thiên phóng sự chiến trường: “Đã qua một đêm tiến công dồn dập nhưng sáng 31/3, trung đoàn chỉ mới chiếm được một phần ba quả đồi ở phía Đông. Bọn địch chỉ chờ mặt trời ló lên phía Đông trên dãy Hồng Lếch là tung ra một lực lượng lớn có xe tăng, pháo binh chi viện hòng chiếm lại. Bọn địch dựa vào hầm ngầm, công sự kiên cố, chúng liên tục phản kích hòng đẩy ta xuống chân đồi. Ta và địch giành đi giật lại từng thước đất”.

Còn đây là ký ức về những năm tháng chống Mỹ cứu nước ở Quảng Bình (nay là Quảng Trị): “Làng tôi gần bến phà Gianh, trở thành cái túi bom khổng lồ của không quân Mỹ. Đánh ở đâu về thừa bom là chúng trút xuống”. Bởi thế nên “hầu như tuần nào làng tôi cũng có người chết”. Chỉ mấy dòng ngắn ngủi, tác giả đã nói lên sự tàn khốc của chiến tranh và tội ác tày đình của kẻ thù xâm lược. Còn đây là ký ức về ngày 30/4/1975: “Cả làng tôi vang tiếng hò reo. Nhiều người nổ pháo ăn mừng. Người người đổ ra đường. Nhà nhà treo cờ đỏ sao vàng bay phấp phới...”.

Cũng viết về lớp cha anh trong hai cuộc chiến tranh chống Pháp và chống Mỹ nhưng ở truyện ngắn "Ký ức người lính", Hoàng Minh Đức đi sâu khai thác những tình huống éo le, những hiểu lầm đáng tiếc do chiến tranh đưa đến. Nhân vật chính trong "Ký ức người lính" là ông Thu-người mà bao năm nay dân làng ông cho là kẻ phản bội đi theo giặc. “Cái án



Tập truyện ngắn "Những mùa hoa ban trắng" của tác giả Hoàng Minh Đức - Ảnh: M.V.H

theo giặc đã bôi đen lý lịch ông đến cuối cuộc đời đến nỗi ông chẳng dám về quê”. Trước Cách mạng tháng Tám, ông Thu đã từng bị giặc Pháp bắt giam ở Hỏa Lò. Trong những ngày sục sôi của Tổng khởi nghĩa, ông đã cùng đồng đội vượt ngục về làng tham gia xây dựng chính quyền địa phương.

Giặc Pháp quay lại gây hấn ở Nam bộ, ông gia nhập chi đội Lê Trực ở Quảng Bình. Ông được giao nhiệm vụ đi trinh sát các cánh quân của địch để đặt bom, gài mìn. Trên đường vào làng chiến đấu Cự Nẫm, không may ông bị lính Pháp bắt. Chúng ép ông dẫn đường. Giữa đường, ông bất ngờ đá sọt dây nối với quả mìn do chính tay ông cài đặt. Quả mìn phát nổ làm tên Việt gian chết ngay tại chỗ và hai lính Pháp bị thương. Hai cẳng chân của ông cũng không còn. Sự cố này chỉ một mình ông biết. Người cùng đi đặt mìn với ông đã bị bọn Pháp bắn chết trước đó. Ông được bọn Pháp chở vào Đồng Hới chữa trị và cấp cho cái “Bảo quốc Huân chương” do “có công” cứu tên chỉ huy thoát chết. Sau hiệp định Giơ-ne-vơ, ông Thu theo quân đội Pháp vào Nam, rồi định cư tại Huế. Đồng đội ai cũng nghĩ ông là kẻ phản bội. Mãi đến khi biết ông chính là người đã cứu mạng, nuôi nấng đứa con trai của một chiến sĩ quân giải phóng (sau này trở thành sĩ quan chỉ huy) nỗi oan của ông mới được hóa giải.

Ở truyện ngắn “*Bí mật ông ngoại*”, nhân vật chính thuộc thế hệ tiếp nối thế hệ cha anh. Nếu chú Khánh và ông Thu trải qua cả hai cuộc chiến tranh, thì Quy-nhân vật chính trong “*Bí mật ông ngoại*”-chỉ trải qua cuộc kháng chiến chống Mỹ. Quy là một gã đàn ông hào hoa phong nhã mà không hiểu sao lại chẳng chịu lấy vợ. Có người quả quyết anh ta mắc chứng lập dị. Có người còn đồn thổi anh ám ảnh vì bị kỷ luật bởi đơn vị thu dung do anh chỉ huy bị bọn thủy quân lục chiến đánh úp. Lại nghe nói có một phụ nữ dưới Ba Đồn chuyên thu mua dê, cua, ba ba vu cho anh làm cô ta có bầu, nặng nạch đòi anh tổ chức đám cưới. Để chứng minh mình bị vu oan, Quy buộc phải tiết lộ bí mật mà bấy lâu anh vẫn giữ kín cho người bạn chí cốt biết. Hóa ra là... trong trận đánh ở đồi A Bia năm 1969, Quy bị trúng một mảnh đạn M79... Sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, Quy xuất ngũ về làng. “Gia đình anh chẳng còn ai. Trận bom B52 ngày mừng 2/1/1973, giặc Mỹ ném xuống giết chết 152 người làng trước khi chúng cuốn cờ về nước”.

Một lần nữa Hoàng Minh Đức cho nhân loại thấy sự tàn ác của chiến tranh. Gần như câu chuyện nào trong "Những mùa hoa ban trắng" viết về hai cuộc chiến tranh, những nhân vật chính đều chịu mất mát, đau thương cả thể xác lẫn tinh thần... Đó là cái giá khá đắt để non sông được thu về một mối.

Tập truyện ngắn "Những mùa hoa ban trắng" là một bước tiến mới trong sự nghiệp cầm bút của Hoàng Minh Đức. Phong cách viết truyện ngắn của anh hoàn thiện dần. Qua tập truyện ngắn này, những ký ức chiến tranh được anh soi chiếu với những góc nhìn chân thật hơn, đa chiều hơn và nhân văn hơn.

MAI VĂN HOAN

Chuyện mẹ Hẹ

Ở thôn Linh An, xã Nam Cửa Việt (thôn Linh Yên, xã Triệu Trạch, huyện Triệu Phong cũ) có một gia đình cách mạng đặc biệt khi hai bên nội, ngoại có đến 7 Bà mẹ Việt Nam anh hùng (VNAH) và 13 liệt sĩ. Đó là gia đình Mẹ VNAH Lê Thị Hẹ. Những đóng góp lớn lao của gia đình mẹ Hẹ cho cách mạng chính là niềm tự hào của các thế hệ con cháu và chính quyền, Nhân dân địa phương.



Bà Lê Thị Đăng (góc phải ảnh) bên tấm bình phong nơi ghi danh đại gia đình kiên trung - Ảnh: Đ.V

GIA ĐÌNH KIÊN TRUNG

Bà Lê Thị Đăng, 66 tuổi, cháu nội Mẹ VNAH Lê Thị Hẹ hiện sống ở phường Đông Hà. Bà là một trong những người cháu thường xuyên về nơi mẹ Hẹ từng sinh sống, nay đã được xây dựng nhà tưởng niệm khang trang để thăm nom, nhang khói. Phía trước ngôi nhà tưởng niệm quay mặt ra cánh đồng thoáng rộng này có tấm bia khắc tên các Bà mẹ VNAH và liệt sĩ thuộc nhiều thế hệ của gia đình mẹ Hẹ. Đó cũng chính là minh chứng cho những cống hiến lớn lao của đại gia đình mẹ trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ cứu nước. Lần tay lên những dòng chữ trên bia tường niệm, bà Đăng xúc động cho biết: Hai bên nội, ngoại của mẹ Hẹ có 7 Mẹ VNAH và 13 liệt sĩ. Theo bà

Đăng, mẹ Hẹ mất sớm, đến năm 2015 mẹ được Nhà nước truy tặng danh hiệu Bà mẹ VNAH.

Mẹ Hẹ có con gái, 3 con dâu, em dâu và cháu dâu đều là Bà mẹ VNAH (trong đó có 2 người đồng thời là liệt sĩ), gồm: Con gái Lê Thị Con; các con dâu: Lê Thị Xá, Nguyễn Thị Con, Nguyễn Thị Tân; em dâu Nguyễn Thị Cương; cháu dâu Nguyễn Thị Ném. Mẹ Hẹ còn có con trai, con rể và 11 người cháu là liệt sĩ. Bà Đăng cho biết, mẹ Hẹ và các con, cháu mất trong chiến tranh nên phần lớn không có di ảnh. Dù vậy, sự kiên trung, lòng dũng cảm và những hy sinh to lớn của đại gia đình mẹ luôn được các cấp, ngành, địa phương và người dân trân trọng nhắc nhớ.

Những câu chuyện chiến đấu bi hùng, anh dũng hy sinh mà những

người thân trong đại gia đình mẹ Hẹ đã cống hiến cho cách mạng chẳng thể nào diễn tả hết trong câu chuyện ngắn ngủi. Ông Lê Gia Lịch, 76 tuổi, một nhân chứng trú tại thôn Linh An cho biết, bản thân ông biết khá rõ chuyện Mẹ VNAH-liệt sĩ Nguyễn Thị Tân (SN 1920, con dâu mẹ Hẹ) hoạt động cách mạng bị địch vây bắt, tra tấn dã man và hy sinh năm 1969. Ông Lịch kể, mẹ Tân bị địch truy lùng gắt gao nhưng rất gan dạ, kiên cường. Có mấy lần bà bị địch phát hiện, truy đuổi trên vùng rú cát nhưng đều thoát được. Có lần bà bị bắt đưa lên lao xá Quảng Trị, nhưng bà nhanh trí khai tên giả, xin đi ra ngoài vệ sinh sau đó trốn thoát. Lần cuối cùng, khi hầm trú ẩn bị phát hiện, bà trốn vào khu rừng trên rú cát. Địch không tìm ra được bèn huy động rơm rạ lên chất vây quanh khu rừng đốt mới bắt được bà. Sau nhiều lần tra tấn dã man, bà nhất quyết không khai đồng chí, đồng đội nên bọn chúng giết, đốt xác bà đưa lên giấu trên rú cát. Gia đình tìm mãi mới đưa được thi hài bà về chôn cất. Con trai mẹ Tân cũng hy sinh trong kháng chiến chống Mỹ. Mẹ được truy tặng danh hiệu Bà Mẹ VNAH năm 2017.

Bà Đăng cho biết, bà có người anh liệt sĩ Lê Công Điển (Điện) là cán bộ an ninh, cũng chiến đấu và hy sinh vô cùng oanh liệt. Bà Đăng kể: Khi bị địch phát hiện, chúng ráo riết truy đuổi dồn anh Điển ra tận cánh đồng làng. Lúc ấy nhiều đồng đội đã hy sinh, chỉ còn anh sống sót nhưng bị thương nặng ở chân. Anh chỉ còn đứng 1 quả lựu đạn, súng còn vài viên đạn nữa. Khi tốp lính lần theo vết máu anh để lại trên cỏ, tiếp cận gần chỗ anh ẩn nấp. Anh mở chốt ném lựu đạn về phía tốp lính nhưng đạn không nổ. Bà Đăng tự hào kể: “Biết trước sau gì cũng khó thoát, anh Điển đứng lên hô khẩu hiệu “Hồ Chí Minh muôn năm” rồi bắn những viên đạn cuối cùng vào quân địch. Sự hy sinh của anh Điển đến nay nhiều dân làng vẫn còn ghi nhớ”.

“ĐỊA CHỈ ĐỎ”

Tranh thủ quét dọn khuôn viên nhà tưởng niệm, bà Đăng cho biết, trước kia ngôi nhà thờ cúng chung các Bà mẹ VNAH và các liệt sĩ do bố chị là ông Lê Công Biên, con trai của mẹ Hẹ đảm nhiệm. Năm 2003, ông Biên qua đời nên mấy anh chị em bà Đăng đứng ra thờ cúng, hương khói. Sau khi nghỉ hưu, mấy chị em bà Đăng thường xuyên về chăm nom, nhang khói cho người thân tại căn nhà của bà nội. Bà Đăng chia sẻ: “Từ ngày nghỉ hưu, chị em chúng tôi có nhiều thời gian hơn để về nhà tưởng niệm chăm sóc, nhang khói cho những người thân đã khuất. Nhắc đến truyền thống cũng như những hy sinh, mất mát quá lớn của gia đình, chị em tôi rất xúc động. Quá khứ đau thương, hào hùng nhưng đó cũng chính là niềm tự hào lớn mà những người con, người cháu như chúng tôi luôn ghi tạc trong lòng để phấn đấu vươn lên”.

Có một nỗi niềm mà bà Đăng luôn đau đầu. Đó là người anh liệt sĩ Lê Công Hùng (Diệm) của bà hy sinh năm 1962 tại chiến trường Quân khu V đến nay vẫn chưa tìm thấy hài cốt. Bà Đăng đã nhiều lần vào Quảng Nam-Đà Nẵng để tìm nhưng vẫn chưa thấy. “Hơn 60 năm qua, gia đình chúng tôi vẫn khắc khoải đi tìm anh. Trong hành trình tìm kiếm ấy, có nhiều người không cùng ruột thịt nhưng đã tận tình sẻ chia, giúp đỡ. Chúng tôi luôn cảm kích và ghi nhớ điều đó. Và sẽ trọn vẹn hơn nếu gia đình sớm tìm được và đón anh trở về”, bà Đăng tâm sự.

Ông Vũ Thành Công, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã Nam Cửa Việt cho biết, những đóng góp, sự hy sinh của đại gia đình mẹ VNAH Lê Thị Hẹ rất lớn lao, xứng đáng là tấm gương sáng để giáo dục truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ. Địa phương luôn quan tâm, gìn giữ và phát huy giá trị lịch sử của Nhà tưởng niệm Mẹ VNAH Lê Thị Hẹ, để “địa chỉ đỏ” này trở thành nơi tri ân của cán bộ, Nhân dân đối với những đóng góp to lớn mà gia đình mẹ đã cống hiến cho Tổ quốc.

ĐỨC VIỆT

QUẢNG TRỊ TUẦN QUA

Tuần qua, trên địa bàn tỉnh diễn ra một số sự kiện nổi bật:

- Đồng chí Vương Quốc Tuấn, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy và các đồng chí lãnh đạo tỉnh đã đi kiểm tra, khảo sát thực địa tình hình triển khai một số công trình, dự án trọng điểm trên địa bàn tỉnh, gồm: Khu bến cảng Mỹ Thủy, Quốc lộ 15D đoạn từ Cảng Mỹ Thủy đến cao tốc Cam Lộ-La Sơn, Trường Chính trị Lê Duẩn, Cảng hàng không Quảng Trị, Đường ven biển kết nối Hành lang kinh tế Đông-Tây (giai đoạn 1); kiểm tra tiến độ thi công Trường nội trú tiểu học và THCS Dân Hóa và tình hình triển khai hỗ trợ xây nhà ở cho người có công với cách mạng tại xã Tuyên Lâm; kiểm tra hiện trạng cơ sở nhà, đất của các trụ sở công dôi dư trên địa bàn phường Đông Hà...

Tại các điểm kiểm tra, đồng chí Bí thư Tỉnh ủy đề nghị cấp ủy, chính quyền các địa phương và các ngành chức năng liên quan phải hành động với tinh thần trách nhiệm cao nhất, tập trung tháo gỡ vướng mắc, sớm bàn giao toàn bộ mặt bằng sạch cho nhà đầu tư; đẩy nhanh tiến độ thực hiện thủ tục bàn giao các trụ sở công dôi dư, chuyển mục đích sử dụng đối với các dự án thuộc danh mục đã được UBND tỉnh thống nhất... Tất cả vì mục tiêu chung, đưa các dự án động lực nhanh chóng về đích, tạo đà cho Quảng Trị phát triển nhanh và bền vững.

- Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh tiến hành hội nghị lần thứ V để cho ý kiến về tình hình kinh tế-xã hội, công tác xây dựng Đảng quý III, nhiệm vụ trọng tâm quý IV/2026 và một số nội dung khác.

Trong quý III và 9 tháng năm 2026, toàn Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân trong tỉnh tiếp tục triển khai đồng bộ, hiệu quả Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 và tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt các nghị quyết, chỉ thị của Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

Tình hình kinh tế-xã hội của tỉnh trong quý III và 9 tháng năm 2026 đạt được những kết quả đáng ghi nhận với tốc độ tăng trưởng của nền kinh tế đạt 9,57%; tổng thu ngân sách nhà nước đạt 68,6% dự toán Trung ương, 63,6% dự toán địa phương...

- Tại Nghĩa trang liệt sĩ Quảng Trị (phường Quảng Trị), Tỉnh ủy, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQVN tỉnh tổ chức trọng thể lễ viếng, truy điệu và an táng 30 hài cốt liệt sĩ vừa được quy tập trên địa bàn phường Quảng Trị. Đây là kết quả của sự nỗ lực, kiên trì, không quản ngại gian khổ của các lực lượng trong thực hiện “Chiến dịch 500 ngày đêm đẩy mạnh thực hiện tìm kiếm, quy tập và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ”. Qua đó thể hiện đạo lý “Uống nước nhớ nguồn” và lòng biết ơn sâu sắc đối với những người con đã anh dũng hy sinh vì Tổ quốc.

- Đoàn đại biểu Quốc hội (ĐBQH) tỉnh đã có buổi tiếp xúc cử tri tại các địa phương trước kỳ họp thứ hai, Quốc hội khóa XVI. Tại các buổi tiếp xúc cử tri, Đoàn ĐBQH tỉnh đã thông báo dự kiến nội dung, chương trình kỳ họp thứ hai, Quốc hội khóa XVI và báo cáo khái quát một số hoạt động của Đoàn ĐBQH tỉnh Quảng Trị từ sau kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa XVI đến nay; thông tin sơ bộ tình hình trả lời, giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến Đoàn ĐBQH tỉnh sau kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa XVI.

- Đảng ủy Quân sự tỉnh tổ chức hội nghị công bố quyết định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác cán bộ. Theo đó, đồng chí Vương Quốc Tuấn, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy được chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và giữ chức Bí thư Đảng ủy Quân sự tỉnh Quảng Trị, nhiệm kỳ 2025-2030; đồng chí Bùi Hoàng Phương, Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh được chỉ định tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ Quân sự tỉnh, nhiệm kỳ 2025-2030.

Đảng ủy Quân sự tỉnh cũng đã tổ chức hội nghị ra Nghị quyết thực hiện nhiệm vụ quý IV/2026 với nhiều nhiệm vụ trọng tâm.

TH.H (tổng hợp)

CHỦ ĐỘNG
TỪ NHỮNG VIỆC NHỎ

Mỗi ngày, khi những cánh cửa quầy hàng mở ra, chợ lại bắt đầu một nhịp sống quen thuộc. Người mang rau, người đưa cá, người bày quần áo, hàng gia dụng; tiếng gọi nhau, tiếng trao đổi mua bán hòa vào dòng người ra vào. Sau mỗi gian hàng là sinh kế, là những đồng vốn được chắt chiu qua nhiều năm của mỗi gia đình.

Do đó, công tác phòng cháy được xác định là nhiệm vụ thường xuyên, trong đó việc nhận diện và loại trừ nguy cơ ngay từ mỗi lô quầy có ý nghĩa quan trọng. BQL các chợ tăng cường kiểm tra hệ thống điện, quản lý nguồn lửa, nguồn nhiệt, sắp xếp hàng hóa gọn gàng, giữ thông thoáng lối đi, lối thoát nạn; đồng thời chuẩn bị lực lượng, phương tiện để có thể xử lý ngay khi xảy ra sự cố.

Ông Nguyễn Loài, Quyền Trưởng BQL chợ Mỹ Chánh, cho biết chợ được xây dựng và đưa vào hoạt động từ năm 2016, có 180 lô quầy của tiểu thương buôn bán cố định; trong đó nhiều lô quầy kinh doanh các mặt hàng dễ cháy như hàng mã, áo quần và hàng tạp hóa.

Để chủ động xử lý khi có sự cố, chợ được trang bị 24 bình chữa cháy cầm tay. Trong đó, 16 bình được đặt tại nhiều vị trí trong chợ, 8 bình được trang bị cho các tiểu thương kinh doanh hàng dễ cháy. Chợ có 1 bộ dụng cụ phục vụ chữa cháy, 1 máy mô tơ điện 3 pha và 1 máy chạy bằng dầu để hút nước trực tiếp từ sông sát chợ. Khi cần, BQL có thể huy động thêm máy bơm của người dân quanh khu vực.

BQL chợ cũng chủ động phối hợp với lực lượng chức năng tuyên truyền, tập huấn kỹ năng phòng cháy, chữa cháy (PCCC) cho tiểu thương. Công tác kiểm tra, rà soát được duy trì hằng tháng, hằng quý. Gần đây, Phòng Cảnh sát PCCC và cứu nạn, cứu hộ (CNCH), Công an tỉnh đã kiểm tra toàn diện công tác PCCC tại chợ.

Cùng với BQL, ý thức của từng tiểu thương là mắt xích quan trọng. Ông Trần Đình Thắng, tiểu thương kinh doanh hàng tạp hóa ở chợ, cho biết các hộ kinh doanh đều được nhắc nhở chủ động kiểm tra dây dẫn điện, ổ cắm, thiết bị điện trước khi rời quầy; không để hàng hóa chồng chất sát nguồn điện, giữ lối đi thông thoáng và

Bình yên từ mỗi gian hàng

Chợ là nơi tập trung đông người, nhiều loại hàng hóa và hoạt động sử dụng điện, nguồn nhiệt nên luôn tiềm ẩn nguy cơ cháy, nổ. Vì vậy, chủ động phòng ngừa từ ban quản lý (BQL) đến từng tiểu thương, chuẩn bị lực lượng, phương tiện chữa cháy tại chỗ luôn được các chợ trên địa bàn tỉnh chú trọng.

biết vị trí, cách sử dụng bình chữa cháy khi cần. “Tôi buôn bán ở đây nên trước hết phải tự có ý thức, bởi nếu xảy ra cháy thì thiệt hại đầu tiên cũng là hàng hóa và tài sản của chính mình”, ông Thắng chia sẻ.

Tại chợ trung tâm Diên Sanh (xã Diên Sanh), công tác phòng cháy cũng được thể hiện từ những điều dễ nhận thấy. Chị Nguyễn Thị Hạnh, người thường xuyên đi chợ, cho biết nội quy PCCC được bố trí tại nhiều vị trí, từ cửa vào chợ đến khu vực trên lầu của đình chợ. Các quầy hàng được sắp xếp gọn gàng, nhiều bình chữa cháy đặt ở nơi dễ quan sát, thuận tiện khi cần sử dụng. Những việc làm cụ thể ấy đang góp phần đưa PCCC trở thành một phần thường xuyên trong hoạt động của chợ, thay vì chỉ được chú ý khi có sự cố xảy ra.

BÀI HỌC THỰC TẾ

Hình thành từ năm 1991, chợ Quảng Trị (thuộc Trung tâm Dịch vụ tổng hợp phường Quảng Trị) là chợ loại 1 với diện tích 16.000m², hiện có hơn 1.000 hộ kinh doanh, trong đó khoảng 500 hộ có lô quầy cố định được cấp giấy sử dụng lâu dài. Đây là điều kiện để tiểu thương yên tâm gắn bó, đồng thời đặt ra yêu cầu cao hơn đối với công tác quản lý, bảo đảm an toàn PCCC tại chợ.

Nơi đây từng xảy ra cháy, để lại bài học về nguy cơ cháy lan trong khu vực tập trung nhiều hàng hóa. Theo



Lãnh đạo Ban quản lý chợ Mỹ Chánh kiểm tra thiết bị chữa cháy - Ảnh: N.V

đó, vụ cháy xảy ra vào tháng 12/2008, làm 3 lô quầy hàng bị thiêu rụi, thiệt hại lên đến hàng trăm triệu đồng. Khi nhân viên bảo vệ mở cổng chợ vào khoảng 6 giờ sáng, khói được phát hiện bốc ra từ lô hàng công nghệ phẩm của chị N. T. H. Ngọn lửa sau đó lan sang 2 lô giày dép kế bên. Bảo vệ và tiểu thương lập tức báo công an, đồng thời tổ chức chữa cháy; sau hơn 1 giờ, đám cháy mới được dập tắt.

Từ sự cố đó, yêu cầu phòng ngừa cháy, nổ tại chợ càng được đặt ra thường xuyên hơn. Nguyên tắc lấy phòng ngừa làm chính được cụ thể hóa bằng việc kiểm tra hệ thống điện, thiết bị sử dụng điện, khu vực có nguy cơ phát sinh nhiệt; sắp xếp lô quầy hợp lý, bảo đảm lối đi và điều kiện để lực lượng tại chỗ triển khai chữa cháy khi cần thiết.

Bà Hoàng Thị Diệu Hương, cán bộ phụ trách chợ Quảng Trị, cho biết sau vụ cháy, chính quyền địa phương và BQL chợ đã đầu tư, nâng cấp hệ thống PCCC. Đến nay, về nguồn nước chữa cháy, chợ có 1 bể ngầm khoảng 70m³ tại khu vực hàng tươi sống chợ trời bờ sông và 1 bể ngầm khoảng 50m³ tại trạm bơm chữa cháy cổng chính. Trong chợ có trụ tiếp nước chữa cháy ngoài nhà với lưu lượng 14l/s. Bên ngoài, sông Thạch Hãn và kênh thủy lợi Nam Thạch Hãn cũng là những nguồn nước có thể phục vụ chữa cháy.

Năm 2026, hệ thống chữa cháy vách tường được đầu tư nâng cấp, thay thế hệ thống cũ với tổng mức đầu tư 620 triệu đồng, đồng thời thiết bị truyền tin báo cháy cũng được lắp đặt theo quy định. Khi xảy ra sự cố, thiết bị truyền tin đến cán bộ phụ trách và các thành viên lực lượng PCCC tại chỗ của chợ.

Bộ phận chợ đã thành lập Đội PCCC và CNCH cơ sở gồm 19 thành viên. Các thành viên được huấn luyện nghiệp vụ và thực tập những tình huống chữa cháy theo phương án đã xây dựng. Ngoài lực lượng PCCC và CNCH của đơn vị, Trung tâm Dịch vụ tổng hợp phường Quảng Trị-đơn vị quản lý chợ còn vận động các tiểu thương là nam giới tham gia lực lượng khi có yêu cầu.

Công tác tuyên truyền được thực hiện thường xuyên thông qua hệ thống loa phát thanh, các cuộc họp, tập huấn, huấn luyện. 100% tiểu thương đã ký cam kết bảo đảm an toàn PCCC tại lô quầy. Hằng năm, đơn vị phối hợp với Đội Chữa cháy và CNCH khu vực 5 tổ chức huấn luyện nghiệp vụ PCCC và CNCH, đồng thời duy trì thực tập phương án đã được phê duyệt.

Phương tiện chữa cháy cũng được kiểm tra, bảo dưỡng, thay thế thường xuyên. Các loại ống chữa cháy, bình chữa cháy và thiết bị liên quan được bổ sung, thay mới từ nguồn ngân sách nhà nước hỗ trợ và nguồn tự chủ của đơn vị. Bộ phận chợ thực hiện tự kiểm tra an toàn PCCC và CNCH 2 lần/tuần, tập trung vào phương tiện báo cháy, chữa cháy, hệ thống điện, chống sét và các thiết bị sử dụng điện, sinh lửa.

Cùng với tự kiểm tra, chợ phối hợp với lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH kiểm tra thường xuyên và đột xuất. Những tồn tại, thiếu sót được phát hiện qua kiểm tra được khắc phục, góp phần duy trì các điều kiện an toàn trong quá trình hoạt động. Chị N. T. H., một tiểu thương từng bị cháy lô quầy hàng, cho biết với cách làm bài bản hiện nay, chị yên tâm hơn về hàng hóa và tài sản của mình.

Từ chợ Mỹ Chánh, chợ trung tâm Diên Sanh đến chợ Quảng Trị, mỗi nơi có điều kiện và cách tổ chức khác nhau, nhưng đều hướng đến một yêu cầu chung: Phòng cháy phải luôn được chú trọng thực hiện trước khi sự cố xảy ra. Và khi không may sự cố xảy ra, lực lượng “4 tại chỗ” kịp thời khống chế, dập tắt ngọn lửa, không để ảnh hưởng đến tính mạng, tài sản của tiểu thương và Nhân dân.

NGUYỄN VINH



Quy định phòng cháy, chữa cháy tại chợ trung tâm Diên Sanh được đặt ngay trước cửa vào đình chợ - Ảnh: N.V

Quảng Trị

muôn vẻ



1

Hung Trâu huyền ảo

Nằm ẩn mình giữa những dãy núi đá vôi trập trùng của vùng đất Kim Phú (Quảng Trị), mỗi khi bước vào mùa lũ, Hung Trâu lại khoác lên mình một vẻ đẹp vừa lãng mạn vừa kỳ vĩ. Nước từ thượng nguồn đổ về tụ lại biến thung lũng karst thành một hồ nước ngọc bích mênh mông, soi bóng những vách đá dựng đứng ẩn hiện trong mây mờ. Hung Trâu đang là điểm du lịch trải nghiệm thích ứng với khí hậu hấp dẫn.

- Ảnh: **NGUYỄN SÁNG**



2



3



4



5

1. Thung lũng Hung Trâu

2. Bức tranh thủy mặc

3. Đường vào Hung Trâu mùa lũ

4. Nước biếc

5. Mờ sương